

NGÀNH: THÉP
Ngày 12 tháng 02 năm 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT (HSX: HPG)
Trịnh Đức Thành

Chuyên viên Phân tích cơ bản

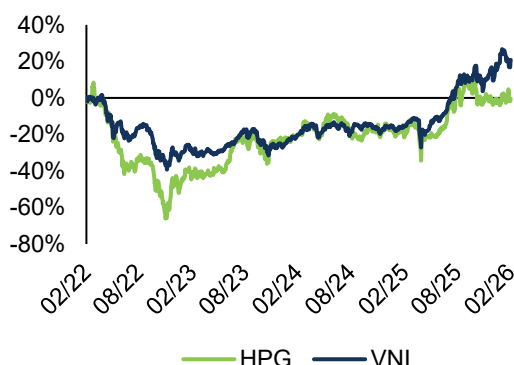
Email: thanhtd@fpts.com.vn

Điện thoại: 1900 6446 - Ext: 4306

Người phê duyệt báo cáo:

Nguyễn Ngọc Đức, CFA

Trưởng phòng Phân tích đầu tư

Diễn biến giá cổ phiếu HPG và VNIndex

Thông tin giao dịch (12/02/2026)

Giá hiện tại (VND/cp)	26.900
Giá cao nhất 52 tuần (VND/cp)	30.350
Giá thấp nhất 52 tuần (VND/cp)	17.737
Số lượng CP niêm yết (triệu cp)	7.675
Số lượng CP lưu hành (triệu cp)	7.675
KLGD bình quân 30 ngày (cp)	45.316.347
% sở hữu nước ngoài	20,93%
Vốn hóa (tỷ VND)	206.470
P/E trailing 12 tháng (lần)	13,36x
EPS trailing 12 tháng (VND/cp)	2.013

Tổng quan doanh nghiệp

Tên	CTCP Tập đoàn Hòa Phát
Địa chỉ	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Tỉnh Hưng Yên.
Doanh thu chính	Sản xuất và kinh doanh thép
Chi phí chính	Nguyên vật liệu (quặng sắt, than cốc và thép phế)
Lợi thế cạnh tranh	Dẫn đầu thị phần thép nội địa và tự sản xuất được thép HRC
Rủi ro chính	Biến động giá nguyên vật liệu Các chính sách bảo hộ thương mại thép

Giá hiện tại: 26.900

Giá mục tiêu: 30.900

Tăng/(giảm): +14,9%

Khuyến nghị
MUA
DUY TRÌ KHẢ QUAN NHỜ KLH DUNG QUẮT 2

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** đối với cổ phiếu HPG với giá mục tiêu là **30.900 VND/cp**, cao hơn **14,9%** so với giá đóng cửa ngày 12/02/2026 (bằng các phương pháp chiết khấu dòng tiền FCFE và FCFF). Các luận điểm đầu tư như sau:

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ:

Triển vọng ngắn hạn (Q1/2026) kỳ vọng tích cực ở tất cả các mảng kinh doanh chính

- Kết quả kinh doanh Q1/2026 của HPG kỳ vọng tiếp tục tích cực với doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng mạnh lần lượt +17,3% YoY (44.115 tỷ VND) và +23,1% YoY (4.122 tỷ VND) nhờ (1) tiêu thụ thép HRC được hưởng lợi kép khi vận hành toàn bộ dự án KLH Dung Quất 2 và thị trường nội địa được bảo hộ khỏi thép nhập khẩu (2) mảng nông nghiệp tích cực khi giá lợn hồi phục nhờ nhu cầu cao trong dịp Tết Nguyên Đán, và (3) có thêm diện tích đất cho thuê từ dự án KCN Yên Mỹ II (GD2).**
- Biên lợi nhuận gộp Q1/2026 ước đạt 15,9% (+1,5 đpt YoY) khi giá thép trong nước tăng trở lại nhờ nhu cầu xây dựng khả quan và giá các nguyên liệu đầu vào duy trì ở mức thấp khi Trung Quốc cắt giảm sản xuất thép.**

KLH Dung Quất 2 đi vào hoạt động giúp thúc đẩy tăng trưởng dài hạn nhưng cũng đi kèm nhiều chi phí.

- Tiêu thụ nội địa của HPG dự báo tiếp tục tăng trưởng, đặc biệt là thép HRC do ngành đang thiếu hụt nguồn cung loại thép này nghiêm trọng và thời hạn áp thuế CBPG đối với thép Trung Quốc kéo dài tới năm 2030.**
- Kỳ vọng mở rộng biên lợi nhuận gộp khi giá đầu vào duy trì đà giảm do Trung Quốc (quốc gia chiếm hơn 50% thị phần thép toàn cầu) cắt giảm sản xuất để tái cấu trúc ngành thép.**
- Chi phí lãi vay dự kiến tăng mạnh kể từ 2025 khi HPG bắt đầu thanh toán các khoản vay dài hạn tài trợ cho dự án KLH Dung Quất 2.**

RỦI RO ĐẦU TƯ:

- Tiến độ điều tra chống lẫn tránh thép HRC khổ rộng từ Trung Quốc.**
- Xuất khẩu có thể suy yếu hơn nữa khi thị trường EU tiếp tục thắt chặt hạn ngạch thép.**
- Tiến độ Nhà máy sản xuất thép ray tại KLH Dung Quất 2 và dự án Đường sắt Cao tốc Bắc – Nam.**

A. CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH Q4/2025 VÀ NĂM 2025

Kết thúc Q4/2025, kết quả kinh doanh của HPG tích cực với doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế tăng lần lượt +33,9% YoY (đạt 46.117 tỷ VND) và +38,4% YoY (đạt 3.888 tỷ VND) nhờ **(1)** nhu cầu nội địa khả quan với tăng trưởng thực toàn ngành xây dựng Q4/2025 đạt 9,2% (+2,4 đpt YoY) và là cao điểm thi công trong năm **(2)** tiêu thụ thép HRC tăng mạnh +71,7% YoY (đạt 5,0 triệu tấn) nhờ vận hành toàn bộ dự án KLH Dung Quất 2 và thị trường trong nước được bảo hộ khỏi thép nhập khẩu. Như vậy, HPG đã hoàn thành 91,8% kế hoạch doanh thu thuần và 103,4% kế hoạch lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2025.

Kết quả năm 2025 thực tế thấp hơn lần lượt 9,0% đối với doanh thu thuần và 10,3% đối với LNST so với [Báo cáo cập nhật nhanh HPG ngày 10/11/2025](#) do ước tính sai các khoản loại trừ khi dự phóng doanh thu thuần của HPG.

Bảng 1: Kết quả kinh doanh Q4/2025 của HPG khả quan

Đơn vị: Tỷ VND	Q4/2025	%YoY	2025	%YoY	%KH	Ghi chú Q4/2025
Doanh thu thuần	46.177	+33,9%	156.116	+12,4%	91,8%	Tổng tiêu thụ thép thành phẩm tăng mạnh +48,8% YoY (3,42 triệu tấn), cụ thể: Nội địa (87% sản lượng): Tiêu thụ ước tăng +62,4% YoY với thép xây dựng +14,6% YoY và thép HRC +186,1% YoY nhờ nhu cầu xây dựng khả quan. Riêng thép HRC được hưởng lợi kép nhờ (1) vận hành toàn bộ KLH Dung Quất 2, và (2) thép HRC từ Trung Quốc bị áp thuế CBPG. Xuất khẩu (13% sản lượng): Tiêu thụ duy trì ảm đạm, ước giảm nhẹ -3,5% YoY với thép xây dựng -3,3% YoY (đạt 202 nghìn tấn) và thép HRC -4,6% YoY (đạt 144 nghìn tấn) do các chính sách bảo hộ thương mại cùng áp lực cạnh tranh gia tăng với thép Trung Quốc. Đà giảm đã chậm lại khi xuất khẩu bắt đầu ảm đạm từ Q4/2024. Doanh thu giảm -7,9% YoY do dịch tả lợn Châu Phi (ASF) làm giảm cả sản lượng tiêu thụ (các hộ giảm chăn nuôi heo giống) và giá bán (tình trạng bán tháo do dịch bệnh). Diện tích cho thuê tăng từ dự án khu công nghiệp (KCN) Yên Mỹ II (GD2). Giá nguyên liệu đầu vào neo thấp do Trung Quốc giảm sản xuất thép trong khi giá thép xây dựng và thép HRC tăng trở lại, lần lượt +1,2% YoY (đạt 14.628 VND/kg) và +4,5% YoY (đạt 13.900 VND/kg).
- SX & KD thép (gồm loại trừ)	43.432	+35,8%	146.255	+12,7%		
- Nông nghiệp	1.857	-7,9%	8.116	+17,5%		
- Bất động sản	888	+81,7%	1.745	-17,8%		
Lợi nhuận gộp	6.397	+46,5%	24.498	+32,4%		
Biên lợi nhuận gộp	13,9%	+1,2 đpt	15,7%	+2,4 đpt		
Chi phí bán hàng và quản lý	683	-8,7%	4.070	+4,9%		
%Doanh thu	1,5%	-0,7 đpt	2,6%	-0,2 đpt		
Chi phí tài chính	1.584	+56,0%	4.607	+15,9%		Chi phí lãi vay tăng mạnh do (1) tăng vay ngắn hạn khi mở rộng quy mô (2) bắt đầu kỳ thanh toán khoản vay tài trợ cho dự án KLH Dung Quất 2.
- Chi phí lãi vay	1.237	+119,8%	3.115	+36,2%		
LNTT	4.600	+40,0%	18.041	+31,7%		
LNST	3.888	+38,4%	15.515	+29,1%	103,4%	

Nguồn: HPG, Giathepton, FPTS tổng hợp và ước tính

B. DỰ PHÓNG KẾT QUẢ KINH DOANH Q1/2026 VÀ NĂM 2026

Chúng tôi đánh giá kết quả kinh doanh của HPG sẽ duy trì khả quan trong Q1/2026 và năm 2026 khi toàn bộ KLH Dung Quất 2 được vận hành cả năm. Tổng sản lượng thép thành phẩm tiêu thụ Q1/2026 và năm 2026 dự phóng tăng lần lượt +11,9% YoY (2,97 triệu tấn) và +4,3% YoY (12,4 triệu tấn). Đà tăng dự kiến chậm lại do (1) KLH Dung Quất 2 đã hoạt động kể từ đầu năm 2025 (ước đạt 36,2% công suất) (2) xuất khẩu tiêu cực hơn khi EU gia tăng siết chặt nhập khẩu thép thông qua chính sách biên giới carbon (CBAM).

Trong đó, riêng tiêu thụ thép HRC kỳ vọng tăng mạnh, lần lượt ở mức +43,4% YoY (1,43 triệu tấn) đối với Q1/2026 và +18,1% YoY (5,94 triệu tấn) đối với năm 2026 nhờ thị trường nội địa được bảo hộ thương mại.

Bảng 2: Dự kiến kết quả kinh doanh của HPG duy trì tích cực trong năm 2026F

Đơn vị: Tỷ VND	Q1/2026	%YoY	2026F	%YoY	Ghi chú Q1/2026
Doanh thu thuần	44.115	+17,3%	183.814	+17,7%	
- SX & KD thép (gồm loại trừ)	41.427	+17,0%	172.613	+18,0%	Doanh thu Q1/2026 kỳ vọng tăng mạnh nhờ (1) vận hành toàn bộ dự án KLH Dung Quất 2 (2) nhu cầu vật liệu từ nhiều dự án hạ tầng đã khởi công trong Q4/2025, và (3) tiêu thụ thép HRC nội địa khả quan nhờ được bảo hộ thương mại.
- Nông nghiệp	2.141	+7,7%	8.920	+9,9%	Doanh thu Q1/2026 dự kiến khả quan khi giá lợn tăng trở lại do nhu cầu cao trong dịp Tết Nguyên Đán.
- Bất động sản	548	+145,5%	2.281	+30,7%	Dự phóng tăng mạnh khi có thêm diện tích đất cho thuê từ việc hoàn thành dự án KCN Yên Mỹ II (GD2).
Lợi nhuận gộp	7.006	+29,2%	29.193	+19,2%	Dự phóng Q1/2026 tăng mạnh do (1) giá thép trong nước đang tăng nhẹ trở lại nhờ nhu cầu cao (2) giá nguyên liệu đầu vào tiếp tục điều chỉnh giảm và neo thấp khi Trung Quốc giảm sản xuất thép.
Biên lợi nhuận gộp	15,9%	+1,5 đpt	15,9%	+0,2 đpt	
Chi phí bán hàng và quản lý	1.150	+6,0%	4.792	+17,7%	
%Doanh thu	2,6%	-0,3 đpt	2,6%	0 đpt	
Chi phí tài chính	1.580	+62,7%	6.582	+43,0%	Chi phí lãi vay Q1/2026 dự kiến tăng mạnh do (1) tăng vay ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động do mở rộng quy mô (2) tới kỳ thanh toán các khoản vay dài hạn thực hiện dự án KLH Dung Quất 2.
- Chi phí lãi vay	1.160	+85,0%	4.833	+55,1%	
LNTT	4.793	+24,8%	19.972	+10,7%	
LNST	4.122	+23,1%	17.176	+10,7%	

Nguồn: HPG, FPTS dự phóng

C. TRIỂN VỌNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

I. Triển vọng ngắn hạn Q1/2026 và năm 2026: Thị trường nội địa và KLH Dung Quất 2 tiếp tục là động lực chính

Doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2026 của HPG dự phóng đạt 183.814 tỷ VND (+17,7% YoY) và 17.176 tỷ VND (+10,7% YoY), chênh lệch lần lượt +2,4% và -26,1% so với [Báo cáo cập nhật nhanh HPG ngày 10/11/2025](#) với các thay đổi trong giả định triển vọng ngắn hạn như sau.

Doanh thu mảng sản xuất và kinh doanh thép:

- **Thị trường nội địa (ước chiếm 90% doanh thu năm 2025):** Điều chỉnh (1) tăng +8,4% sản lượng tiêu thụ thép HRC so với nhận định cũ do thực tế năm 2025 tích cực hơn dự kiến, và (2) giá thép xây dựng và giá thép HRC nội địa đang tăng trở lại nhờ nhu cầu xây dựng khả quan trong khi nhận định cũ dự phóng giảm.
- **Thị trường xuất khẩu (ước chiếm 10% doanh thu năm 2025):** Điều chỉnh giảm -2,6% sản lượng tiêu thụ do xuất khẩu thép xây dựng và thép HRC thực tế năm 2025 kém khả quan và dự kiến sẽ tiêu cực hơn nữa trong năm 2026 khi EU áp dụng chính sách CBAM.

Doanh thu mảng nông nghiệp: Điều chỉnh tăng +16,4% so với giả định cũ với động lực từ mảng chăn nuôi heo khi (1) nhu cầu heo giống thương phẩm tiếp tục khả quan và lợi thế về năng suất sinh trưởng vượt trội của heo giống của CTCP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát (HSX: HPA) (2) giá heo thịt cải thiện khi nguồn cung dự kiến sẽ hạn chế bởi ảnh hưởng của dịch ASF tái bùng phát từ cuối năm 2025. ([Xem thêm tại Báo cáo định giá trước niêm yết HPA ngày 26/01/2026](#))

Biên lợi nhuận gộp năm 2026 ước đạt 15,9% (+1,5 đpt YoY) và thấp hơn -2,8 đpt so với giả định cũ do giá than cốc đang tăng nhẹ trở lại do (1) Trung Quốc cắt giảm khai thác và siết chặt các quy định an toàn mỏ (2) nhu cầu than tăng mạnh tại Ấn Độ sau khi mùa mưa kết thúc (theo Bộ Công nghiệp, Khoa học và Tài Nguyên Úc).

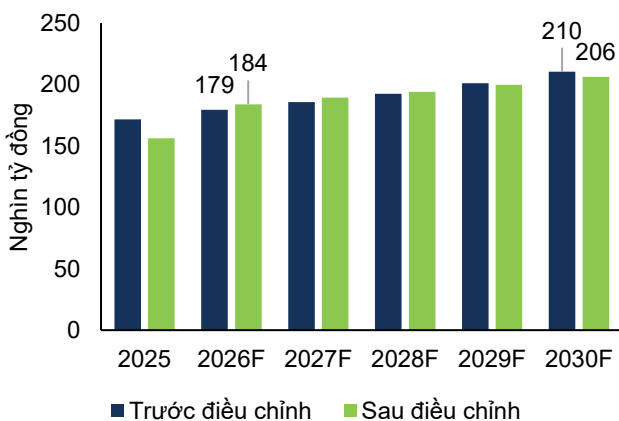
Chi phí lãi vay năm 2026 dự phóng đạt 4.833 tỷ VND (+55,1% YoY) và cao hơn +18,2% so với giả định cũ khi HPG đã bắt đầu thanh toán các khoản vay dài hạn tài trợ cho dự án KLH Dung Quất 2 trong Q4/2025.

II. Triển vọng dài hạn: Khả quan nhờ nâng quy mô sản xuất thép HRC

Triển vọng dài hạn của HPG nhìn chung không thay đổi so với nhận định trong [Báo cáo cập nhật nhanh HPG ngày 10/11/2025](#). Tổng sản lượng thép tiêu thụ kỳ vọng tăng trong dài hạn nhờ (1) vận hành toàn bộ dự án KLH Dung Quất 2 giúp nâng tổng công suất thép HRC của HPG lên 8,6 triệu tấn/năm trong bối cảnh thị trường nội địa đang thiếu hụt nguồn cung loại thép này trầm trọng, và (2) thép HRC nhập khẩu từ Trung Quốc đã chính thức bị áp thuế CBPG vào tháng 07/2025 với thời hạn 5 năm.

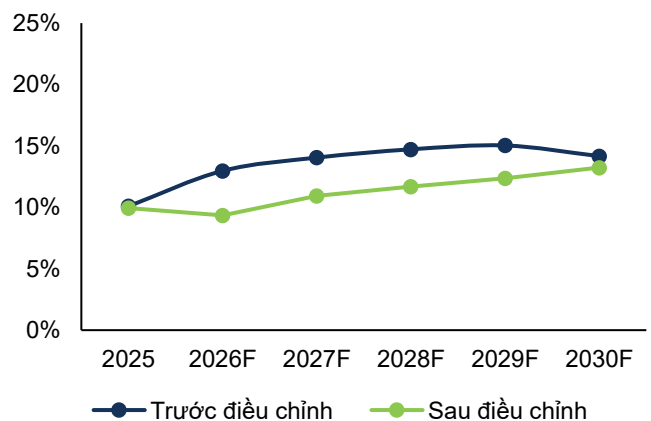
Mặc dù vậy, tốc độ CAGR dự phóng giai đoạn 2026F – 2030F đạt +2,9%/năm đối với doanh thu thuần, thấp hơn -1,2 đpt so với giả định cũ do xuất khẩu dự kiến suy yếu hơn nữa kể từ năm 2026. Tỷ suất LNST bình quân giai đoạn 2026F – 2030F cũng điều chỉnh giảm -2,8 đpt YoY (đạt 11,5%) so với giả định cũ khi chi phí lãi vay thực tế năm 2025 tăng mạnh hơn so với dự kiến.

Biểu đồ 1: Doanh thu thuần dự phóng tăng chậm lại khi xuất khẩu thép tiêu cực hơn kể từ 2026



Nguồn: HPG, FPTS dự phóng

Biểu đồ 2: Tỷ suất LNST giảm do tới kỳ thanh toán các khoản vay tài trợ cho KLH Dung Quất 2



Nguồn: HPG, FPTS dự phóng

D. RỦI RO ĐẦU TƯ

1. Tiến độ điều tra chống lẩn tránh phòng vệ thương mại (PVTM) thép HRC khổ rộng từ Trung Quốc

Vào ngày 27/10/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3176/QĐ-BCT nhằm khởi xướng điều tra chống lẩn tránh PVTM đối với thép HRC khổ rộng lớn hơn 1.880 mm và nhỏ hơn hoặc bằng 2.300 mm nhập khẩu từ Trung Quốc. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh sản lượng thép HRC khổ rộng nhập khẩu vào Việt Nam đã tăng đột biến với lũy kế 7T2025 đạt 832 nghìn tấn (cập nhật gần nhất), cao gấp 18,9 lần so với cùng kỳ sau khi thép HRC thông thường (kích thước nhỏ hơn 1.880 mm) từ Trung Quốc chính thức bị áp thuế CBPG vào tháng 07/2025. Theo chúng tôi đánh giá, khả năng Trung Quốc bị áp thêm thuế chống lẩn tránh PVTM là rất cao do thép HRC khổ rộng chỉ là thép HRC thông thường có kích thước lớn hơn. Nếu trường hợp trên xảy ra, HPG và Công ty TNHH Formosa Hà Tĩnh dự kiến sẽ được hưởng lợi nhiều nhất khi là hai đơn vị nội địa duy nhất có thể tự sản xuất được thép HRC trong bối cảnh ngành thiếu hụt nguồn cung loại thép này trầm trọng.

2. Xuất khẩu thép có thể tiêu cực hơn nữa khi EU gia tăng thắt chặt hạn ngạch thép

Vào ngày 07/10/2025, Ủy ban Châu Âu (EC) đã đề xuất kế hoạch bảo vệ ngành thép EU khỏi tình trạng dư cung thép toàn cầu với 03 điểm quan trọng gồm **(1)** điều chỉnh giảm -47% YoY (18,9 triệu tấn) hạn ngạch nhập khẩu được miễn thuế vào EU năm 2025 **(2)** tăng gấp đôi thuế suất áp lên sản lượng nhập khẩu vượt hạn ngạch từ 25% lên 50% **(3)** siết chặt kiểm soát nguồn gốc thép nhập khẩu. Nếu đề xuất trên được thông qua, dự kiến sản lượng xuất khẩu của toàn ngành thép nói chung và HPG nói riêng có thể sụt giảm mạnh hơn so với dự phóng.

3. Tiến độ Nhà máy Sản xuất ray và Thép đặc biệt tại KLH Dung Quất 2

Chúng tôi sẽ chưa thêm dự án này vào dự phóng kết quả kinh doanh của HPG. Vào ngày 19/12/2025, HPG đã khởi công xây dựng dự án Nhà máy Sản xuất ray và Thép đặc biệt tại KLH Dung Quất 2 với công suất 700 nghìn tấn/năm. Dự án kỳ vọng sẽ vận hành vào năm 2027 và có thể đem lại cho HPG thêm 10 – 12 nghìn tỷ VND doanh thu thuần/năm (tương đương 6,4 – 7,7% doanh thu thuần năm 2025) ([Xem thêm tại Báo cáo cập nhật định giá HPG tháng 09/2025](#)).

Theo cập nhật gần nhất, Chính phủ vừa có Nghị định số 04/2026/NĐ-CP về các tiêu chí lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa công nghiệp đường sắt với các ý chính như sau: **(1)** doanh thu bình quân 3 năm tài chính gần nhất tối thiểu đạt 8.000 tỷ VND hoặc vốn điều lệ tối thiểu đạt 3.000 tỷ VND đối với các doanh nghiệp hoạt động dưới 3 năm **(2)** đã từng thực hiện dự án tương tự hoặc có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thép, và **(3)** chính sách giá cả cạnh tranh và không vượt dự toán. Theo đó, gần như chắc chắn HPG là đơn vị trong nước duy nhất sẽ được lựa chọn để cung cấp cho dự án Đường sắt Cao tốc Bắc – Nam (tổng nhu cầu thép ước đạt 10 triệu tấn). Tuy nhiên, sẽ cần thêm thời gian để đánh giá khi dự án Đường sắt Cao tốc Bắc – Nam mới chỉ đang ở công đoạn giải phóng mặt bằng và chưa nhập vật liệu. Do đó, chúng tôi sẽ thường xuyên cập nhật khi có thêm thông tin.

E. ĐỊNH GIÁ VÀ KHUYẾN NGHỊ

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** cổ phiếu HPG với giá mục tiêu **30.900 VNĐ/cổ phiếu**, cao hơn **14,9%** so với giá đóng cửa ngày 12/02/2026. Chúng tôi xác định giá mục tiêu bằng cách sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do vốn chủ sở hữu (FCFE) và phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do doanh nghiệp (FCFF).

Giá mục tiêu của HPG thấp hơn -1,3% so với [Báo cáo cập nhật nhanh HPG ngày 10/11/2025](#), do **(1)** xuất khẩu tiêu cực dự phóng tiêu cực hơn từ 2026 **(2)** tỷ suất LNST giảm khi chi phí lãi vay dự phóng tăng mạnh **(3)** các chỉ số hoạt động (vòng quay khoản phải thu, khoản phải trả và hàng tồn kho) năm 2025 đều tăng mạnh sau khi vận hành toàn bộ KLH Dung Quất 2.

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, phát hành và phân phối dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự chấp thuận của FPTTS. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin từ báo cáo này.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, FPTTS nắm giữ 0 cổ phiếu HPG, người phê duyệt và chuyên viên phân tích không nắm giữ cổ phiếu nào của doanh nghiệp này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT	Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính	Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	Chi nhánh Tp. Đà Nẵng
Số 52 Đường Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.	Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.	100 Quang Trung, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.
ĐT: 19006446 Fax: (84.24) 3 773 9058	ĐT: 19006446 Fax: (84.28) 6 291 0607	ĐT: 19006446 Fax: (84.236) 3553 888